

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày 13-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh

2. Ông Võ Công Nhân

3. Bà Cao Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, đối với bị cáo:

H.H.Đ (T), sinh ngày 20 tháng 6 năm 1993 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xxxC ấp PH, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H.H.B, sinh năm 1967 và bà P.T.T, sinh năm 1969; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 13/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 16/7/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông T.N.L.H là Luật sư - Văn phòng luật sư HN thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại N.V.K (chết): Ông N.H.E, sinh năm 1956; nơi cư trú: Số xxx/x ấp PH, xã PAH, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh H.T.C.H, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp H.N, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

2. Chị T.T.T.T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số xxxC Khu phố x, phường PK, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; có mặt.

3. Anh L.T.K, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp PT, xã PTh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; có mặt.

4. Chị N.A.T, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp H.N, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; có mặt.

5. Bà P.T.T, sinh năm 1965; nơi cư trú: ấp MĐ, xã BP, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; có mặt.

6. Anh T.V.Q, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp PT, xã PTh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

7. Chị T.T.T.P, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số xxx ấp PT, xã PTh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

8. Anh H.T.K, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số xxx ấp PH, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

- Đại diện gia đình bị cáo:

1. Ông H.H.B, sinh năm 1967; nơi cư trú: Số xxxC ấp PH, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; có mặt.

2. Bà P.T.T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số xxxC ấp PH, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/7/2021, H.H.Đ điều khiển xe máy biển số kiểm soát 71FK - xxxx đến quán của chị N.A.T ở ấp H.N, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre để uống cà phê, sau đó tổ chức uống bia, gồm: H.H.Đ, chị N.A.T và chị N.T.T.T. Khoảng 23 giờ cùng ngày, anh N.V.K đi đám tang cha ruột của chị T.T.T.P ở ấp PT, xã PTh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Khi ra về tìm xe mô tô không thấy, anh N.V.K nghĩ rằng bị mất xe nên nhờ T.T.T.P điều khiển xe chở đến ngã ba lộ bê tông liên ấp H.N - PH (bên cạnh quán của chị N.A.T). Anh N.V.K đến bàn của H.H.Đ đang uống bia nói nhiều lần “đi đám bị mất xe”, do đó H.H.Đ và anh N.V.K có lời qua, tiếng lại, cự cãi nhau. Lúc này, chị T.T.T.P điều khiển xe mô tô của anh N.V.K chạy đến nói với anh N.V.K xe của anh còn nè không có mất và khuyên anh N.V.K đi về, nhưng N.V.K không đồng ý nên chị T.T.T.P về nhà kêu N.H.E ruột là T.V.Q đến cùng với chị N.A.T can ngăn H.H.Đ và anh N.V.K đánh nhau. Sau đó, anh N.V.K bỏ đi lại xe mô tô của anh N.V.K, H.H.Đ đến xe máy của mình dựng khoảng 04 mét, mở cốp lấy ná thun, dùng trái

cau làm đạn bắn anh N.V.K, anh N.V.K xông vào đánh H.H.Đ, H.H.Đ bị té rơi ná thun, H.H.Đ đứng dậy chạy đến xe lấy dao dùng để bắt ong dài 28,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,3cm, một cạnh sắc mũi nhọn, nơi rộng nhất lưỡi dao 4,5cm, lưỡi dao có dạng hình tam giác, trên lưỡi dao có chữ KIWI BRAND MADE IN THAILAND, cán dao bằng gỗ, dao được giắt ở ba ga giữa của xe. H.H.Đ cầm dao tay phải xông đến đâm một nhát vào vùng ngực của anh N.V.K, H.H.Đ rút dao ra, anh N.V.K bỏ chạy khoảng 10 mét thì té xuống lề lộ, tử vong. Sau khi đâm anh N.V.K, H.H.Đ hoảng sợ nên điều khiển xe chạy đến nhà bà P.T.T (là dì ruột của H.H.Đ) trình bày sự việc, bà P.T.T khuyên H.H.Đ đi đầu thú và cho H.H.Đ ngủ tại đây. Khoảng 05 giờ ngày 13/7/2021, H.H.Đ thức dậy, lấy dao gậy án nêu trên ném sang phần đất liền kề của ông T.V.T rồi điều khiển xe về nhà gặp ông H.H.B (là cha ruột của H.H.Đ), được ông H.H.B động viên đến Công an đầu thú. Sau đó, anh H.T.K (là chú ruột của H.H.Đ) chở H.H.Đ đến Công an xã HĐ đầu thú lúc 06 giờ 40 phút cùng ngày.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: hiện trường vụ án xảy ra tại lộ bê tông liên ấp H.N - PH, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do quá trình đi lại của người dân. Quá trình khám nghiệm hiện trường và tử thi, Cơ quan điều tra thu giữ dấu vết máu và các đồ vật có liên quan.

* Vật chứng thu giữ:

Thu khám nghiệm hiện trường:

- 01 (một) ná cao su, thân ná bằng gỗ hình chữ y;
- 01 (một) đôi dép quai kẹp, loại dép nam, màu đen - cam;
- Vết màu nâu nghi máu dạng phun, nhỏ giọt, ký hiệu số 1 (niêm phong);
- Vết màu nâu nghi máu ký hiệu số 2 (niêm phong);
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen (niêm phong);
- 01 (quần) jeans dài màu xanh (niêm phong);
- Máu của N.V.K (niêm phong);
- Tóc của N.V.K (niêm phong);
- Vết màu nâu nghi máu, thu trên xe máy biển số 71FK-xxxx (niêm phong);
- 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu xanh của H.H.Đ;
- 01 (một) quần sọt, vải jeans màu xanh của H.H.Đ;
- 01 (một) mũ kết nam, màu xanh của H.H.Đ;
- Tóc của H.H.Đ;
- 01 (một) dao dài 28,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,3cm, một cạnh sắc, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 4,5cm, lưỡi dao có hình tam giác, trên lưỡi dao có chữ KIWI BRAND MADE IN THAILAND, cán dao bằng gỗ;

- 01 (một) xe máy màu xanh, số khung VD60CG013DC...xxxxx, số máy VDC1P39FMB-0xxxxx, biển số 71FK - xxxx;

- 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên L.T.H.N.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 127/TT ngày 20/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận nạn nhân N.V.K:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng đường nách trước bên trái hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 04cm x 02cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, từ dưới lên trên, thấu vào khoang ngực trái qua liên sườn V - VI, gây đứt bờ dưới xương sườn số V, xuyên qua phổi trái, thủng màng ngoài tim, gây đứt tâm nhĩ trái và tâm thất trái.

- Tổ chức dưới da, cơ vùng ngực trái tương đương với vết thương bên ngoài bị xuất huyết, tụ máu nặng.

- Khoang ngực trái có khoảng 700ml máu loãng và 350g máu đông. Thùy trên phổi trái có 02 vết thủng sắc gọn, thông với nhau, kích thước mỗi vết: 04cm x 0,3cm.

- Màng ngoài tim có vết thủng kích thước 04cm x 0,2cm.

- Khoang màng ngoài tim có khoảng 150ml máu loãng và 100g máu đông.

- Thành bên trái và nhĩ trái có vết đứt sắc gọn, kích thước 08cm x 0,6cm, thấu vào tâm thất trái.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân N.V.K chết do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp hậu quả của vết thương vùng ngực trái.

* Tại Bản kết luận giám định số 3898/C09B ngày 24/9/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an, kết luận về đối tượng giám định:

- Dấu vết màu nâu dính trên xe mô tô BKS 71FK - xxxx là máu người, mẫu máu này là mẫu máu của N.V.K.

- Các dấu vết màu nâu dính trên dao, trên áo sơ mi và trên quần sọt jeans đều không phải là máu.

Quá trình điều tra, H.H.Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Về trách nhiệm dân sự: ông N.H.E người đại diện hợp pháp của bị hại N.V.K yêu cầu bị cáo H.H.Đ bồi thường số tiền 320.987.000 đồng (gồm tiền mai táng phí 75.987.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng, tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại H.H.Đ mỗi tháng 1.000.000 đồng x 96 tháng = 96.000.000 đồng).

Bị cáo H.H.Đ đã tác động gia đình bồi thường 103.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do ông H.H.B (cha của H.H.Đ) nộp thay.

Tại Bản cáo trạng số: 58/CT-VKSBT-P1 ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố H.H.Đ về “Tội giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: khẳng định Bản cáo trạng số: 58/CT-VKS-P1 ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo H.H.Đ về “Tội giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo H.H.Đ phạm “Tội giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo H.H.Đ từ 18 năm tù đến 20 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho phía bị hại số tiền 103.000.000 đồng. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường phần còn lại theo yêu cầu hợp lý của phía bị hại.

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên tiêu hủy số vật chứng thu giữ trong vụ án do không còn giá trị sử dụng, chủ sở hữu không nhận lại; tiếp tục tạm giữ xe máy biển số 71FK - xxxx của H.H.Đ và giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên L.T.H.N (bản gốc) để đảm bảo thi hành án (ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng lập lúc 10 giờ ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre).

- Bị cáo H.H.Đ khai nhận: vào khoảng 23 giờ ngày 12/7/2021, bị cáo đã dùng dao đâm anh N.V.K tại quán cà phê của chị N.A.T ở ấp H.N, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, hậu quả làm anh N.V.K tử vong. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản cáo trạng truy tố; xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của phía bị hại; đối với xe máy biển số 71FK - xxxx yêu cầu xử lý theo pháp luật, tiêu hủy những tài sản khác của bị cáo là vật chứng được thu giữ.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông N.H.E trình bày: sự việc N.V.K bị đâm chết thì ông không chứng kiến, ông không biết lý do N.V.K bị đâm, cháu của ông là chị N.T.K.P điện thoại báo cho ông biết N.V.K bị đâm chết, sau này ông mới biết H.H.Đ đâm N.V.K. Nay ông yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng

số tiền 320.978.000 đồng (gồm: mai táng phí 75.978.000 đồng, tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng, cấp dưỡng nội con của bị hại là cháu N.T.N, sinh ngày 16/9/2011 đến khi tròn 18 tuổi, mỗi tháng 1.000.000 đồng x 96 tháng = 96.000.000 đồng), ông đã được nhận trước 103.000.000 đồng; yêu cầu tiêu hủy tài sản của bị hại là vật chứng của vụ án; yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện gia đình bị cáo:

+ Ông H.H.B (cha bị cáo) trình bày: sự việc bị cáo H.H.Đ sử dụng dao đâm N.V.K chết thì ông không chứng kiến, đến khi Cơ quan điều tra thông báo thì ông mới biết, ông đã thay bị cáo H.H.Đ bồi thường cho phía bị hại số tiền 103.000.000 đồng.

+ Bà P.T.T (mẹ của bị cáo) trình bày: xe máy biển số 71FK - xxxx do bà mua vào năm 2018, giá 3.500.000 đồng, mua tại tiệm bán xe cũ ở thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, có giấy mua bán xe T.T.T.P đã lạc mất, người đứng tên trong giấy xe là L.T.H.N, hiện chưa sang tên, bà đã cho bị cáo H.H.Đ sử dụng xe này, chiếc xe này là thuộc sở hữu của bị cáo H.H.Đ, không còn liên quan đến bà.

- Người làm chứng anh H.T.C.H vắng mặt T.T.T.P trong quá trình điều tra có lời khai: vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 12/7/2021, anh đi tìm nắm mồi thì nhìn thấy bị cáo H.H.Đ cầm dao đâm một nhát trúng ngực trái của N.V.K, bị cáo H.H.Đ rút dao ra khỏi người N.V.K thì anh thấy có máu chảy ra, sau khi bị đâm N.V.K bỏ chạy khoảng 10 mét thì té ngã, mọi người phát hiện N.V.K đã chết (bút lục số 110, 111).

- Người làm chứng chị T.T.T.T trình bày: khoảng 23 giờ 20 phút ngày 12/7/2021, chị đi đám về ngang nhà của chị N.A.T thì chị N.A.T gọi chị vào uống bia gồm chị, chị N.A.T và bị cáo H.H.Đ. Khoảng 15 phút sau thì có người thanh niên đến nói đi đám bị mất xe, người thanh niên đến ngồi chung bàn với chị, chị N.A.T và bị cáo H.H.Đ và tiếp tục nói đi đám bị mất xe, sau đó xảy ra cự cãi lời qua tiếng lại với nhau, người thanh niên nói “tụi bây ngồi ở đó đi, tao kêu người vô xử tụi bây”, bị cáo H.H.Đ và người thanh niên đánh nhau bằng tay thì được can ngăn, bị cáo H.H.Đ mở yên xe lấy cái ná bắn người thanh niên T.T.T.P không biết trúng đâu. Chị N.A.T can chị ra, lúc chị phụ dọn dẹp thì nghe H.T.C.H nói “mày làm gì đánh người ta chảy máu dữ vậy”, sau đó nghe H.T.C.H nói người thanh niên đã chết, người thanh niên sau này được biết là N.V.K.

- Người làm chứng anh L.T.K trình bày: khoảng 23 giờ 50 phút ngày 12/7/2021, chị T.T.T.T điện thoại cho anh nói “anh kiểm tra lại trong đám có ai bị mất xe không mà có anh này chỗ người ta đang nhậu ảnh vô ảnh quần, anh ra coi đi”. Khi anh đến nhà chị N.A.T thì chị N.A.T và chị T.T.T.T nói “H.H.Đ đâm người

ta rồi, người ta nằm kia kia”, anh lại gần thấy người này nằm bất động nên nói với những người có mặt tại đó là người này chết rồi, phải điện thoại báo Công an đến giải quyết.

- Người làm chứng chị N.A.T trình bày: khoảng 21 giờ ngày 12/7/2021, chị cùng chị T.T.T.T và bị cáo H.H.Đ uống bia trước cửa nhà chị, đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày có một người thanh niên đi đến hướng chị, chị T.T.T.T và bị cáo H.H.Đ đang ngồi uống bia thì ngồi trên ghế, người thanh niên chửi về nội dung bị mất xe, bị cáo H.H.Đ nói với người thanh niên “từ đâu đến mà quậy, ở đây có quen biết gì đâu”, người thanh niên trả lời “ở đây không sợ ai”, bị cáo H.H.Đ và người thanh niên xông vào đánh nhau, chị và chị T.T.T.T can hai người ra, chị kéo chị T.T.T.T ra vì sợ chị T.T.T.T bị đánh trúng, trong lúc kéo chị T.T.T.T thì chị nghe một người thanh niên khác nói “đâm trúng tim nó chết hay gì rồi”, chị thấy người thanh niên chạy một đoạn rồi té gục bất tỉnh. Sau đó Công an đến.

- Người làm chứng bà P.T.T trình bày: khoảng 01 giờ đến 02 giờ ngày 13/7/2021, bị cáo H.H.Đ đến nhà bà ngủ nhờ, một lúc thì bị cáo H.H.Đ nói với bà là bị cáo H.H.Đ dùng dao đâm người ta chết, bà khuyên bị cáo H.H.Đ ra đầu thú. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 13/7/2021, bà thấy bị cáo H.H.Đ đi xuống phía sau nhà bà ném vật gì đó qua vách tường rào qua phần đất của ông T.V.T, rồi bị cáo H.H.Đ đi về nhà.

- Người làm chứng anh T.V.Q vắng mặt T.T.T.P trong quá trình điều tra có lời khai: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/7/2021, chị T.T.T.P kêu anh nói ở trước đầu lộ nhà chị N.A.T có người ta cự lộn, ra nan nỉ kêu người ta về dùm, anh ra thấy bị cáo H.H.Đ và N.V.K cự cãi nhau, anh can ra và nan nỉ bỏ qua cho N.V.K, bị cáo H.H.Đ cầm vật gì đánh vào bụng anh 01 cái làm anh đau và được chị N.A.T, chị T.T.T.T can ngăn, do bị đau nên anh đi qua bên kia lộ đứng, anh thấy bị cáo H.H.Đ dùng ná thun bắn vào người N.V.K, N.V.K xuống xe đi lại hướng bị cáo H.H.Đ và hai người đánh nhau, anh bị đau bụng không dám vào can, anh nghe H.T.C.H nói “mày đâm trúng tim rồi, nó chết rồi”, lúc này anh mới biết bị cáo H.H.Đ đánh nhau có sử dụng dao, anh đến gần chỗ đánh nhau thì thấy có nhiều vết máu trên đường, anh H.T.C.H chỉ cho anh chỗ N.V.K bị đâm té nằm bất động trên đường, anh điện thoại báo Công an xã đến giải quyết (bút lục số 150).

- Người làm chứng chị T.T.T.P vắng mặt T.T.T.P trong quá trình điều tra có lời khai: khoảng hơn 22 giờ ngày 12/7/2021, anh N.V.K đến nhà chị dự đám, đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày anh N.V.K ra về thì tìm không thấy xe nên nói mất xe, chị chở anh N.V.K ra đầu lộ gần nhà chị N.A.T, chị về nhà thì thấy xe Novo màu xanh của anh N.V.K còn gắn chìa khóa trên xe nên chị chạy xe ra lộ gặp anh

N.V.K và nói xe anh nè, không có mất. Lúc này anh N.V.K đang cự cãi với bị cáo H.H.Đ, chị khuyên can và kêu N.V.K về T.T.T.P không được, chị về nhà kêu N.H.E chị là anh T.V.Q ra khuyên N.V.K về. Đến khoảng 23 giờ 50 phút ngày 12/7/2021 thì anh Quan điện thoại cho chị nói là N.V.K bị đâm chết (bút lục số 153, 154).

- Người làm chứng anh H.T.K vắng mặt T.T.T.P trong quá trình điều tra có lời khai: vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 13/7/2021, anh đang uống trà ở nhà anh ruột là ông H.V.N cùng với ông H.H.B thì bị cáo H.H.Đ đến nói với ông H.H.B là cha chở con xuống Công an xã đầu thú vì hồi tối con đâm người ta chết rồi, ông H.H.B nói cha mệt cha chở đi không được, nên bị cáo H.H.Đ nhờ anh chở bị cáo H.H.Đ đến Công an xã đầu thú (bút lục số 157).

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận: đồng ý Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và hậu quả xảy ra là không ai mong muốn, giữa bị cáo và bị hại N.V.K không có mâu thuẫn gì trước T.T.T.P thấy rằng bị hại N.V.K có những lời nói và hành động làm bị cáo bức xúc, tức giận nên xảy ra cự cãi, đánh nhau, mặc dù bị hại N.V.K đi ra xe và bị cáo lấy ná thun bắn bị hại N.V.K, T.T.T.P nếu bị hại N.V.K bỏ đi về thì không xảy ra vụ án, mà bị hại N.V.K quay lại đánh nhau với bị cáo nên bị cáo dùng dao đâm bị hại N.V.K. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đã xin lỗi cha của bị hại về hậu quả tang thương do bị cáo gây ra cho gia đình bị hại, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị.

- Bị cáo không tranh luận.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: xin lỗi gia đình bị hại, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm

chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa; người làm chứng vắng mặt T.T.T.P trong quá trình điều tra đã có lời khai làm rõ tình tiết của vụ án, việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có cơ sở xác định: xuất phát từ việc anh N.V.K nghĩ rằng mình đi đám tang bị mất xe mô tô nên khoảng 23 giờ ngày 12/7/2021, anh N.V.K đến quán cà phê của chị N.A.T ở ấp H.N, xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre để hỏi thăm thì xảy ra mâu thuẫn với H.H.Đ dẫn đến H.H.Đ và N.V.K cự cãi, đánh nhau. Sau đó, H.H.Đ dùng dao dài 28,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,3cm, một cạnh sắc, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 4,5cm, lưỡi dao có hình tam giác, cán dao bằng gỗ đâm một nhát vào vùng ngực trái của anh N.V.K. Hậu quả, anh N.V.K chết do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp của vết thương vùng ngực trái. H.H.Đ đến Công an xã HĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đầu thú lúc 06 giờ 40 phút ngày 13/7/2021 khai nhận hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tội danh: bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự; chỉ vì nguyên cơ nhỏ nhen bị cáo đã dùng dao đâm 01 cái vào vùng ngực trái của bị hại, hậu quả bị hại tử vong; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Với ý thức, hành vi, nguyên nhân phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra, thấy rằng Bản cáo trạng số: 58/CT-VKSBT-P1 ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố H.H.Đ về “Tội giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội; thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội; tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: xuất phát từ nguyên cơ do bị hại đi đến bàn của bị cáo đang ngồi uống bia nhiều lần nói đi đám bị mất xe và có lời nói hăm dọa làm cho bị cáo bức tức dẫn đến bị cáo và bị hại cự cãi đánh nhau. Tuy nhiên đây chỉ là nguyên cơ nhỏ nhen và mặc dù được can ngăn T.T.T.P bị cáo không dừng lại mà mở cốp xe lấy cái ná thun, dùng trái cau làm đạn bắn bị hại, bị hại dùng tay đánh trả, bị cáo đánh không lại nên đi

đến chiếc xe máy của bị cáo lấy dao đâm bị hại; bị cáo sử dụng con dao dài 28,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16,3cm, một cạnh sắc, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 4,5cm là hung khí nguy hiểm, đâm một nhát vào vùng ngực trái là vùng hiểm yếu trên cơ thể của bị hại nhằm thỏa mãn cơn tức giận của bị cáo, đã gây ra vết thương đứt bờ dưới xương sườn số V, xuyên qua phổi trái, thủng màng ngoài tim, gây đứt tâm nhĩ trái và tâm thất trái; dẫn đến bị hại chết do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp hậu quả của vết thương vùng ngực trái. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện bản tính côn đồ, đã xâm phạm tính mạng của con người một cách trái pháp luật. Bị cáo phạm tội thuộc loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng bởi tính chất và mức nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại không gì bù đắp được, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*” theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; người phạm tội ra “*đầu thú*”, *người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo* theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về lượng hình: căn cứ vào nhân thân của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm đặc biệt là các tội xâm phạm đến tính mạng của con người đang gây hoang mang, bức xúc trong xã hội hiện nay.

[7] Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của bị hại là ông N.H.E yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 320.978.000 đồng (gồm các khoản: mai táng phí 75.978.000 đồng, tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng, cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu N.T.N, sinh ngày 16/9/2011 đến khi tròn 18 tuổi, mỗi tháng 1.000.000 đồng x 96 tháng = 96.000.000 đồng), được khấu trừ số tiền ông N.H.E đã được nhận trước 103.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo

yêu cầu của ông N.H.E nên ghi nhận và cần buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền này theo yêu cầu của ông N.H.E.

[8] Về xử lý vật chứng: đối với vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre. Cần tiếp tục tạm giữ 01 xe máy biển số 71FK - xxxx và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên L.T.H.N để đảm bảo thi hành án. Các vật chứng còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các vấn đề khác:

[9.1] Quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo, trách nhiệm bồi thường thiệt hại của bị cáo và xử lý vật chứng của vụ án là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[9.2] Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị là chưa đủ sức răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo H.H.Đ phạm “Tội giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo H.H.Đ 18 (mười tám) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo H.H.Đ bồi thường thiệt hại cho ông N.H.E số tiền: 320.978.000 (ba trăm hai mươi triệu chín trăm bảy mươi tám ngàn) đồng; được khấu trừ số tiền: 103.000.000 (một trăm lẻ ba triệu) đồng đã bồi thường trước; số tiền còn lại phải tiếp tục bồi thường là: 217.978.000 (hai trăm mười bảy triệu chín trăm bảy mươi tám ngàn) đồng.

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền bồi thường nêu trên nếu chưa được thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) ná cao su, thân ná bằng gỗ hình chữ y;

- 01 (một) đôi dép quai kẹp, loại dép nam, màu đen - cam;
- Vết màu nâu nghi máu dạng phun, nhỏ giọt, ký hiệu số 1 (niêm phong);
- Vết màu nâu nghi máu ký hiệu số 2 (niêm phong);
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen (niêm phong);
- 01 (quần) jeans dài màu xanh (niêm phong);
- Máu của N.V.K (niêm phong);
- Tóc của N.V.K (niêm phong);
- Vết màu nâu nghi máu, thu trên xe máy biển số 71FK-xxxx (các mảnh nhựa màu đen của xe mô tô sau giám định);
- 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu xanh của H.H.Đ;
- 01 (một) quần sọt, vải jeans màu xanh của H.H.Đ;
- 01 (một) mũ kết nam, màu xanh của H.H.Đ;
- Tóc của H.H.Đ;
- 01 (một) dao dài 28,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,3cm, một cạnh sắc, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 4,5cm, lưỡi dao có hình tam giác, trên lưỡi dao có chữ KIWI BRAND MADE IN THAILAND, cán dao bằng gỗ.

* Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H.H.Đ:

- 01 (một) xe máy màu xanh, số khung VD60CG013DC...xxxxx, số máy VDC1P39FMB - 0xxxxx, biển số 71FK - xxxx. Tình trạng xe: xe ngưng hoạt động, không xác định được chất lượng bên trong xe.

- 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên L.T.H.N (bản gốc).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre).

4. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo H.H.Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: bị cáo H.H.Đ phải nộp 10.898.900 (mười triệu tám trăm chín mươi tám ngàn chín trăm) đồng.

5. Về quyền và thời hạn kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

6. Về thi hành Bản án: trong trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu

thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã HĐ, huyện Châu Thành (1b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo (1b);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (1b);
- Thi hành án hình sự - TAND tỉnh (4b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Văn Thông